

Bản án số: 360/2021/HS-PT

Ngày 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Hà và ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Dên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 356/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thượng Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2021/HSST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:** **Trần Thượng Ph**, sinh năm 1960; đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Số 7, ngõ 8 K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội (nay là số 257 K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp không; trình độ văn hoá 05/10; con ông Trần Thượng Q (đã chết) và bà Đặng Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự không; nhân thân có 01 tiền án đã xóa án tích và 01 tiền đã hết thời hiệu (Bản án số 89/HSST ngày 06/7/1983, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Do thời gian đã lâu nên không thu thập được giấy ra trại và xác minh thi hành án phí); bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 02 bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 07/9/2020, Nguyễn Văn D điều khiển xe máy chở Trần Thượng Ph (ngồi giữa) và Nguyễn Đình T (ngồi sau cùng) đi từ nhà của Ph tại số 257 K ra khu vực phố Đê La Thành để đi ăn đêm. Trên đường về, cả ba đi qua khu vực ngõ 140 Giảng Võ giao với ngõ 20B Núi Trúc, phường Giảng Võ thì D phát hiện anh Nguyễn Đức Trường say rượu, đang nằm ngủ dưới lòng đường trước cửa nhà số P107 A3 ngõ 20B Núi Trúc. D báo với Ph và T biết, T bảo D quay xe lại đi vào ngõ 20B Núi Trúc với mục đích trộm cắp tài sản của anh Trường, Ph nghe thấy nhưng không nói gì. Đến đầu ngõ 20B Núi Trúc, T nhảy xuống xe, chạy lại gần chỗ anh Trường nằm để quan sát, D điều khiển xe tiến lại gần đồng thời chiếu đèn pha để T nhìn cho rõ, Ph đang ngồi trên xe máy, nhìn thấy tại vị trí bên phải đầu của anh Trường có một chiếc điện thoại màu đen - trắng đang nằm dưới đất nên chỉ tay trái về phía chiếc điện thoại để T nhìn thấy. T nhặt chiếc điện thoại lên, nhanh chóng bỏ vào túi quần trước bên trái rồi bước vòng qua người anh Trường. D đang điều khiển xe lách qua người anh Trường thì nhìn thấy phía bên trái đầu anh Trường còn một chiếc điện thoại nữa nên chỉ tay trái báo hiệu cho T, T tiếp tục nhặt chiếc điện thoại đó, nhét vào túi quần trước bên phải rồi cả ba tẩu thoát. Về đến nhà của Ph, T lấy 02 chiếc điện thoại ra cùng D và Ph kiểm tra thì thấy có 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max màu vàng ốp đen và 01 điện thoại Vertu màu đen - trắng - bạc. Cả ba thống nhất sẽ để T giữ 2 chiếc điện thoại này, hôm sau bán lấy tiền chia nhau. Ph dặn D đi theo giám sát đề phòng T bán điện thoại mà không chia cho cả nhóm. Đến 05 giờ cùng ngày, D và T chở nhau về nhà của T. Lúc này trong nhà có Trần Hồng A và Nguyễn Đắc Tr là bạn của T. T lấy chiếc Iphone ra cho Tr và Hồng A xem nhưng không nói vừa trộm cắp được.

Đến 9 giờ ngày 07/9/2020, T đem theo chiếc điện thoại Iphone, chở Hồng A đến địa chỉ số 40 ngõ 132 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để gặp và nhờ Nguyễn Văn H bán hộ chiếc điện thoại Iphone. Sau

khi kiểm tra máy, Hoà đồng ý bán hộ và dẫn T, Hồng A đến cửa hàng điện thoại số 300 Cầu Giấy, Hoà đem điện thoại vào trong còn T và Hồng A đợi ở ngoài. Tại đây, Hoà bán chiếc điện thoại Iphone cho chủ cửa hàng là anh Tạ Trọng H được 13.000.000 đồng.

Bán điện thoại xong, H đưa lại cho T 8.000.000 đồng, T cho H 500.000 đồng rồi chở Hồng A về nhà. Tại đây, T gặp D và Ph đang ngồi chờ, T thông báo vừa bán được chiếc Iphone với giá 5.000.000 đồng còn chiếc Vertu chưa bán, chia cho D 1.000.000 đồng và Ph 1.050.000 đồng. Số tiền này cả ba đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến tối cùng ngày, T gọi điện cho Hoà kể là vẫn còn 01 chiếc điện thoại Vertu, nhờ H bán, Hoà hẹn T ra công viên Cầu Giấy rồi cả hai về nhà H để kiểm tra máy, T đưa chiếc Vertu cho H giữ, đến nay T không biết Hoà cùng chiếc Vertu đang ở đâu. Cơ quan điều tra chưa thu giữ được vật chứng.

Ngày 07/9/2020 anh Nguyễn Đức Tr đến Công an phường Giảng Võ trình báo sự việc bị trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã rà soát, thu giữ được hình ảnh camera 03 đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Tr.

Ngày 15/9/2020, Nguyễn Đình T đến Cơ quan điều tra - Công an quận B đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội cùng Nguyễn Văn D và Trần Thượng Ph. Cơ quan điều tra dẫn giải T, xác định địa điểm tiêu thụ chiếc Iphone. Chủ cửa hàng điện thoại là anh Tạ Trọng H đã tự nguyện giao nộp chiếc Iphone để phục vụ điều tra.

Bản kết luận định giá số 149 ngày 26/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - UBND quận B kết luận:

- 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max 256Gb, số IMEI: 353887104253631, đã qua sử dụng trị giá 21.000.000 đồng;
- 01 điện thoại Vertu Signature S Black and White, IMEI: 35571102103469 đã qua sử dụng trị giá 120.000.000 đồng.

Tổng trị giá 02 chiếc điện thoại trên là 141.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2021/HSST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt Trần Thượng Ph 04 (bốn) năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt của các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2021, bị cáo Trần Thượng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thành khẩn nhận tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thượng Ph phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Trần Thượng Ph 04 năm tù là đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Ph không có tình tiết gì mới nên cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ

cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ sáng 07/9/2020, lợi dụng việc anh Nguyễn Đức Tr say rượu, đang nằm ngủ dưới lòng đường trước cửa nhà số P107 A3 ngõ 20B Núi Trúc, Nguyễn Đình T, Trần Thượng Ph, Nguyễn Văn D đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max 256GB màu vàng IMEI: 353887104253631 trị giá 21.000.000 đồng và 01 điện thoại Vertu màu đen, trắng, bạc, số IMEI: 35571102103469 trị giá 120.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản các bị cáo trộm cắp được là 141.000.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Ph 04 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo Ph không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm, xử:

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Thượng Ph 04 (bốn) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thượng Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 18/5/2021.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B, HN;
- Công an quận B, HN;
- TAND quận B, HN;
- Chi cục THADS quận B, HN;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo KQXX);
- Lưu trữ, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang